



DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2024-2025

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiên g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
1	010597	LÊ HUYỀN CÁT	PHƯƠNG	Nữ	16/08/2009	THPT Tân Hưng			9.40	0		7.00	7.75	7.50	18.39	NV1	THPT Tân Hưng
2	010772	NGUYỄN THỦY	TRÚC	Nữ	20/08/2009	THPT Tân Hưng			8.80	0		6.75	4.75	8.75	16.82	NV1	THPT Tân Hưng
3	010817	PHẠM TUỜNG	VI	Nữ	30/04/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	8.15	0		7.00	3.50	4.00	12.59	NV3	THPT Tân Hưng
4	020243	LÊ TRẦN THU	HƯƠNG	Nữ	20/07/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	THPT Lê Quý Đôn	6.68	0		5.50	3.00	5.75	11.98	NV2	THPT Tân Hưng
5	020747	VÕ PHƯƠNG	VY	Nữ	20/04/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.68	0		3.00	4.00	6.25	11.28	NV3	THPT Tân Hưng
6	030017	NGUYỄN BẢO KỲ	ANH	Nam	26/05/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.90	0		5.75	4.00	3.75	11.82	NV3	THPT Tân Hưng
7	030063	PHAN THANH	DANH	Nam	20/08/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.08	0		5.00	5.50	2.75	11.40	NV3	THPT Tân Hưng
8	030114	PHAN VĂN	ĐỘ	Nam	14/09/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	7.93	0		5.75	6.50	4.75	14.28	NV3	THPT Tân Hưng
9	030116	DƯƠNG NGỌC	ĐỨC	Nam	28/07/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.75	0		3.50	4.00	3.00	9.38	NV3	THPT Tân Hưng
10	030126	TRẦN NGỌC	HÀ	Nữ	30/06/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh	6.93	0		3.25	3.75	3.75	9.60	NV2	THPT Tân Hưng
11	030148	NGUYỄN NGỌC	HÂN	Nữ	15/06/2009	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu	7.85	0		6.00	4.75	3.25	12.15	NV2	THPT Tân Hưng
12	030223	NGUYỄN THÁI	KHANG	Nam	14/08/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.75	0		6.25	4.75	2.25	11.30	NV3	THPT Tân Hưng
13	030520	BÙI LÊ BẢO	TRÂN	Nữ	05/06/2009	THPT Tân Hưng			7.13	0		4.00	3.50	5.00	10.89	NV1	THPT Tân Hưng
14	030259	VÕ THANH	LIÊM	Nam	14/06/2009	THPT Lê Quý Đôn	THPT Hoàng Văn Thụ	THPT Tân Hưng	7.10	0		5.50	3.25	2.00	9.65	NV3	THPT Tân Hưng
15	030363	TRẦN HUỲNH	NHU	Nữ	17/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.88	0		5.50	3.50	3.25	10.64	NV3	THPT Tân Hưng
16	030375	LÊ THI HỒNG	PHÁN	Nữ	20/09/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.55	0		4.75	3.00	3.00	9.49	NV3	THPT Tân Hưng
17	030425	BIỆN THỊ THẢO	SƯƠNG	Nữ	02/10/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.98	0		3.75	5.25	2.50	10.14	NV3	THPT Tân Hưng
18	030433	ĐOÀN NHỰT	THANH	Nam	08/09/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	7.00	0		4.75	3.50	4.00	10.68	NV3	THPT Tân Hưng
19	030456	ĐẶNG HỮU	THUẬN	Nam	11/04/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.18	0		6.25	4.50	3.50	12.13	NV3	THPT Tân Hưng
20	030457	ĐOÀN THANH	THUẬN	Nam	24/04/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.23	0		6.00	5.00	3.25	12.14	NV3	THPT Tân Hưng
21	030463	LÊ QUYÊN	THỦY	Nữ	26/05/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.85	0		5.00	3.75	3.25	10.75	NV3	THPT Tân Hưng
22	130004	NGUYỄN THỊ THÚY	AN	Nữ	22/03/2009	THPT Tân Hưng			8.63	0		7.00	8.00	8.50	19.04	NV1	THPT Tân Hưng
23	030481	THÂN PHẠM HOÀI	THƯƠNG	Nữ	19/03/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.10	0		4.50	4.25	3.00	10.35	NV3	THPT Tân Hưng
24	030487	VÕ THỊ BẢO	THY	Nữ	14/10/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	8.03	0		5.50	4.50	3.25	11.68	NV3	THPT Tân Hưng
25	030493	LÊ HOÀNG MINH	TIẾN	Nam	28/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.45	0		6.00	4.00	3.50	11.38	NV3	THPT Tân Hưng
26	030505	TRẦN THỊ THÙY	TRANG	Nữ	01/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.03	0		5.75	4.00	2.75	10.86	NV3	THPT Tân Hưng
27	030510	HUỲNH THỊ BÍCH	TRÂM	Nữ	16/09/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.53	0		4.50	4.25	4.75	11.71	NV3	THPT Tân Hưng
28	030519	HUỲNH THỊ PHƯƠNG	TRÂM	Nữ	14/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.33	0		3.75	3.50	3.00	9.37	NV3	THPT Tân Hưng
29	130012	LÊ THỊ THU	ANH	Nữ	10/03/2009	THPT Tân Hưng			7.40	0		4.00	3.00	4.00	9.92	NV1	THPT Tân Hưng
30	130017	PHẠM HOÀNG VÂN	ANH	Nữ	05/02/2009	THPT Tân Hưng			8.08	0		5.50	3.25	4.50	11.70	NV1	THPT Tân Hưng
31	130019	PHẠM THÁI QUỲNH	ANH	Nữ	29/06/2009	THPT Tân Hưng			7.58	0		6.50	6.50	7.75	16.80	NV1	THPT Tân Hưng
32	130020	PHAN THỊ KIM	ANH	Nữ	27/09/2009	THPT Tân Hưng			8.93	0		7.50	9.00	7.50	19.48	NV1	THPT Tân Hưng
33	130023	NGUYỄN KIM	ÁNH	Nữ	13/02/2009	THPT Tân Hưng			7.33	0		6.75	4.50	3.00	12.17	NV1	THPT Tân Hưng
34	130010	ĐÀO TRẦN BẢO	ANH	Nữ	02/02/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.78	0		6.25	4.50	5.00	13.36	NV2	THPT Tân Hưng
35	130027	VÕ QUỐC	BẢO	Nam	11/02/2009	THPT Tân Hưng			8.55	0		6.00	6.00	5.00	14.47	NV1	THPT Tân Hưng
36	130032	TRƯƠNG THỊ KIM	CHI	Nữ	15/06/2009	THPT Tân Hưng			7.43	0		4.00	4.25	3.50	10.45	NV1	THPT Tân Hưng
37	130034	NGUYỄN VĂN	CHƯƠNG	Nam	05/02/2009	THPT Tân Hưng			8.70	0		4.75	6.50	5.25	14.16	NV1	THPT Tân Hưng
38	130036	TRẦN THỊ MỸ	DUNG	Nữ	01/09/2009	THPT Tân Hưng			8.05	0		5.25	4.75	4.00	12.22	NV1	THPT Tân Hưng
39	130038	ĐẶNG MINH	DUY	Nam	14/09/2009	THPT Tân Hưng			7.35	0		5.50	4.00	2.25	10.43	NV1	THPT Tân Hưng
40	130041	NGUYỄN PHẠM ĐỨC	DUY	Nam	19/09/2009	THPT Tân Hưng			8.28	0		5.50	6.25	7.00	15.61	NV1	THPT Tân Hưng

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiên g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
41	130046	PHAN XUÂN	ĐÀO	Nữ	07/09/2009	THPT Tân Hưng			8.08	0		6.25	6.00	6.25	15.37	NV1	THPT Tân Hưng
42	130048	VÕ THỊ HỒNG	ĐÀO	Nữ	19/03/2008	THPT Tân Hưng			7.08	1	CMDT	4.50	4.00	3.25	11.35	NV1	THPT Tân Hưng
43	130051	HỒ THANH	ĐẠT	Nam	02/11/2009	THPT Tân Hưng			7.18	0		3.25	3.50	3.50	9.33	NV1	THPT Tân Hưng
44	130053	LÝ TẤN	ĐẠT	Nam	22/03/2009	THPT Tân Hưng			6.30	0		4.00	3.75	2.25	8.89	NV1	THPT Tân Hưng
45	130058	TRẦN QUỐC	ĐẠT	Nam	23/01/2009	THPT Tân Hưng			7.98	0		5.50	6.25	2.25	12.19	NV1	THPT Tân Hưng
46	130063	NGUYỄN THỊ HỒNG	GIANG	Nữ	11/11/2007	THPT Tân Hưng			8.13	0		6.75	6.00	3.00	13.46	NV1	THPT Tân Hưng
47	130065	HÀ THỊ QUỲNH	GIAO	Nữ	16/12/2009	THPT Tân Hưng			8.15	0		5.25	7.50	6.75	16.09	NV1	THPT Tân Hưng
48	130066	LÂM THANH	GIÀU	Nam	18/09/2009	THPT Tân Hưng			6.15	0		1.25	4.25	5.00	9.20	NV1	THPT Tân Hưng
49	130067	NGUYỄN NGỌC	GIÀU	Nam	25/09/2009	THPT Tân Hưng			7.95	0		4.50	6.75	6.75	14.98	NV1	THPT Tân Hưng
50	130073	NGUYỄN MINH	HÀO	Nam	26/09/2009	THPT Tân Hưng			7.68	0		4.00	2.50	6.75	11.58	NV1	THPT Tân Hưng
51	130078	PHAN THỊ NGỌC	HÂN	Nữ	03/05/2009	THPT Tân Hưng			7.33	0		4.25	6.25	3.75	12.17	NV1	THPT Tân Hưng
52	130081	TRƯƠNG BẢO	HÂN	Nữ	14/09/2009	THPT Tân Hưng			8.20	0		6.25	4.50	5.50	13.83	NV1	THPT Tân Hưng
53	130040	LÊ ĐÌNH	DUY	Nam	28/10/2009	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng		6.70	0		5.50	4.50	2.25	10.58	NV2	THPT Tân Hưng
54	130085	NGUYỄN PHÚC	HẬU	Nam	26/09/2009	THPT Tân Hưng			8.48	0		6.50	7.75	4.25	15.49	NV1	THPT Tân Hưng
55	130086	THÁI TRUNG	HẬU	Nam	20/05/2009	THPT Tân Hưng			6.20	0		3.00	4.00	4.00	9.56	NV1	THPT Tân Hưng
56	130088	ĐÌNH NGUYỄN HUY	HOÀNG	Nữ	31/07/2009	THPT Tân Hưng			7.73	0		3.50	5.50	4.50	11.77	NV1	THPT Tân Hưng
57	130092	LÊ MINH	HUY	Nam	20/02/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		5.25	5.00	4.00	12.21	NV1	THPT Tân Hưng
58	130052	LÊ TẤN	ĐẠT	Nam	09/04/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		6.93	0		3.00	4.50	3.00	9.43	NV2	THPT Tân Hưng
59	130094	NGUYỄN QUỐC	HUY	Nam	29/07/2009	THPT Tân Hưng			7.38	0		4.25	5.00	5.50	12.54	NV1	THPT Tân Hưng
60	130096	NGÔ THỊ THU	HUYỀN	Nữ	07/02/2009	THPT Tân Hưng			9.23	0		6.50	8.00	8.25	18.69	NV1	THPT Tân Hưng
61	130098	PHẠM HỮU QUỐC	HUNG	Nam	24/08/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		3.75	3.25	8.75	13.26	NV1	THPT Tân Hưng
62	130102	TRẦN NHƯỘC	HY	Nữ	10/02/2009	THPT Tân Hưng			8.23	0		4.25	2.75	2.50	9.12	NV1	THPT Tân Hưng
63	130109	LƯU PHẠM HOÀNG	KHANG	Nam	24/11/2009	THPT Tân Hưng			8.23	0		4.75	7.50	9.00	17.34	NV1	THPT Tân Hưng
64	130061	NGUYỄN MINH	ĐĂNG	Nam	13/01/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.88	0		5.75	6.00	4.00	13.39	NV2	THPT Tân Hưng
65	130110	MAI NHỰT	KHANG	Nam	04/10/2009	THPT Tân Hưng			6.63	0		4.50	3.75	2.75	9.69	NV1	THPT Tân Hưng
66	130111	NGUYỄN LÂM CHẤN	KHANG	Nam	07/07/2009	THPT Tân Hưng			8.13	0		6.00	8.00	7.75	17.66	NV1	THPT Tân Hưng
67	130121	LÊ QUỐC	KIỆT	Nam	08/07/2009	THPT Tân Hưng			7.28	0		4.00	6.25	3.75	11.98	NV1	THPT Tân Hưng
68	130125	NGUYỄN THỊ THÚY	KIỀU	Nữ	26/12/2009	THPT Tân Hưng			7.23	0		6.00	4.25	3.75	11.97	NV1	THPT Tân Hưng
69	130071	NGUYỄN THỊ MỸ	HẠNH	Nữ	13/02/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.95	0		5.75	3.50	4.00	11.66	NV2	THPT Tân Hưng
70	130126	ĐẶNG CÔNG	KỶ	Nam	02/04/2009	THPT Tân Hưng			6.45	0		3.00	5.00	5.25	11.21	NV1	THPT Tân Hưng
71	130127	LÊ NHÃ	KỶ	Nữ	18/06/2009	THPT Tân Hưng			6.45	0		3.00	3.75	3.75	9.28	NV1	THPT Tân Hưng
72	130129	HỒ PHƯƠNG	LAM	Nữ	14/04/2009	THPT Tân Hưng			7.53	0		5.50	2.50	2.50	9.61	NV1	THPT Tân Hưng
73	130077	NGUYỄN NGỌC GIA	HÂN	Nữ	26/07/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.53	0		5.75	6.00	5.00	13.98	NV2	THPT Tân Hưng
74	130135	PHAN THÀNH	LÂM	Nam	10/09/2009	THPT Tân Hưng			7.15	0		3.00	5.25	1.50	8.97	NV1	THPT Tân Hưng
75	130142	VĂN THỊ TRÚC	LINH	Nữ	05/11/2009	THPT Tân Hưng			7.38	0		4.00	3.75	2.75	9.56	NV1	THPT Tân Hưng
76	130143	HUỲNH HOÀNG	LONG	Nam	05/06/2009	THPT Tân Hưng			8.95	0		4.50	8.00	8.50	17.38	NV1	THPT Tân Hưng
77	130084	NGUYỄN PHÚC	HẬU	Nữ	06/10/2009	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng		7.18	0		5.00	3.50	4.00	10.90	NV2	THPT Tân Hưng
78	130147	NGUYỄN PHÚC	LỘC	Nam	29/01/2009	THPT Tân Hưng			9.35	0		6.25	6.75	7.00	16.81	NV1	THPT Tân Hưng
79	130151	TRẦN LÊ ĐỨC	LƯƠNG	Nam	27/05/2009	THPT Tân Hưng			5.63	0		2.50	3.25	4.50	8.86	NV1	THPT Tân Hưng
80	130158	PHẠM THỂ	MINH	Nam	01/06/2009	THPT Tân Hưng			6.78	0		3.25	3.75	4.75	10.26	NV1	THPT Tân Hưng
81	130159	ĐỖ HẢI	MY	Nữ	15/08/2009	THPT Tân Hưng			7.30	0		4.50	5.50	7.00	14.09	NV1	THPT Tân Hưng
82	130161	HUỲNH THỊ TRÀ	MY	Nữ	20/02/2009	THPT Tân Hưng			7.93	0		3.50	4.00	4.50	10.78	NV1	THPT Tân Hưng
83	130163	LÊ THỊ DIỄM	MY	Nữ	22/03/2009	THPT Tân Hưng			6.78	0		4.50	5.50	2.50	10.78	NV1	THPT Tân Hưng

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiến g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
84	130165	SA LÊ RO MI	NA	Nữ	18/10/2009	THPT Tân Hưng			7.45	1	DT	5.25	5.75	5.50	14.78	NV1	THPT Tân Hưng
85	130097	TRANG NGỌC	HUYỀN	Nữ	25/10/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.73	0		4.75	5.25	1.75	10.54	NV3	THPT Tân Hưng
86	130168	TRẦN THÚY	NGA	Nữ	15/09/2009	THPT Tân Hưng			6.25	0		4.25	3.50	4.50	10.45	NV1	THPT Tân Hưng
87	130174	LÊ THỊ THANH	NGÂN	Nữ	02/10/2009	THPT Tân Hưng			7.05	0		2.00	4.50	5.00	10.17	NV1	THPT Tân Hưng
88	130175	LÊ THỊ THANH	NGÂN	Nữ	30/07/2009	THPT Tân Hưng			8.70	0		5.25	5.50	6.25	14.51	NV1	THPT Tân Hưng
89	130176	LÝ VÕ KIM	NGÂN	Nữ	24/10/2009	THPT Tân Hưng			8.85	0		6.00	5.75	6.75	15.61	NV1	THPT Tân Hưng
90	130179	NGUYỄN CAO MINH	NGHĨA	Nam	06/04/2009	THPT Tân Hưng			8.93	0		4.75	7.00	7.50	16.15	NV1	THPT Tân Hưng
91	130180	BÙI THỊ BÍCH	NGỌC	Nữ	28/05/2009	THPT Tân Hưng			8.50	0		6.50	7.50	7.75	17.77	NV1	THPT Tân Hưng
92	130182	HÀNG THỊ KHÁNH	NGỌC	Nữ	19/09/2009	THPT Tân Hưng			8.05	0		4.25	6.00	5.50	13.44	NV1	THPT Tân Hưng
93	130184	NGUYỄN HÀ HUY	NGỌC	Nữ	13/02/2009	THPT Tân Hưng			8.05	0		5.50	7.25	6.75	16.07	NV1	THPT Tân Hưng
94	130120	ĐÀO ANH	KIỆT	Nam	01/01/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.55	0		3.00	7.75	6.00	13.99	NV2	THPT Tân Hưng
95	130188	NGUYỄN THỊ KIM	NGỌC	Nữ	02/05/2009	THPT Tân Hưng			7.05	0		6.50	4.00	4.25	12.44	NV1	THPT Tân Hưng
96	130189	NGUYỄN THỊ KIM	NGỌC	Nữ	24/06/2009	THPT Tân Hưng			7.83	0		6.75	6.75	5.00	15.30	NV1	THPT Tân Hưng
97	130123	VÕ HUỖNH TUẤN	KIỆT	Nam	04/10/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		6.43	0		4.00	4.25	4.25	10.68	NV2	THPT Tân Hưng
98	130190	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	Nữ	21/01/2009	THPT Tân Hưng			6.25	0		6.25	3.25	4.25	11.50	NV1	THPT Tân Hưng
99	130191	NGUYỄN THỊ THANH	NGỌC	Nữ	02/05/2009	THPT Tân Hưng			7.20	0		5.25	4.00	5.75	12.66	NV1	THPT Tân Hưng
100	130195	VÕ THỊ ÁNH	NGỌC	Nữ	07/05/2009	THPT Tân Hưng			6.48	0		4.50	3.50	4.00	10.34	NV1	THPT Tân Hưng
101	130130	HUỖNH THỊ KIỆU	LAM	Nữ	08/04/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.60	0		6.00	3.75	4.25	12.08	NV2	THPT Tân Hưng
102	130196	LÊ THỊ BÌNH	NGUYỄN	Nữ	01/12/2009	THPT Tân Hưng			7.65	0		6.00	5.00	2.75	11.92	NV1	THPT Tân Hưng
103	130197	NGUYỄN NGỌC HẢI	NGUYỄN	Nữ	10/01/2009	THPT Tân Hưng			7.68	0		4.75	6.00	3.00	11.93	NV1	THPT Tân Hưng
104	130200	PHAN HỒNG	NGUYỄN	Nam	08/05/2009	THPT Tân Hưng			7.00	0		4.50	5.50	4.00	11.90	NV1	THPT Tân Hưng
105	130202	NGUYỄN VĂN HÒA	NHÃ	Nam	10/04/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		4.00	5.75	6.25	13.43	NV1	THPT Tân Hưng
106	130208	LÊ THỊ HẠNH	NHI	Nữ	22/08/2009	THPT Tân Hưng			8.50	0		6.00	8.00	4.75	15.68	NV1	THPT Tân Hưng
107	130209	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Nữ	14/08/2009	THPT Tân Hưng			6.78	0		5.25	3.25	1.75	9.21	NV1	THPT Tân Hưng
108	130211	PHẠM THỊ XUÂN	NHI	Nữ	23/08/2009	THPT Tân Hưng			8.93	0		7.75	7.50	5.75	17.38	NV1	THPT Tân Hưng
109	130212	PHAN THỊ ĐÔNG	NHI	Nữ	08/12/2009	THPT Tân Hưng			6.98	0		4.50	3.25	4.25	10.49	NV1	THPT Tân Hưng
110	130215	VÕ THỊ YẾN	NHI	Nữ	09/03/2009	THPT Tân Hưng			7.75	0		4.25	5.00	4.75	12.12	NV1	THPT Tân Hưng
111	130224	PHẠM THANH	NHƯ	Nữ	21/02/2009	THPT Tân Hưng			7.55	0		6.25	3.00	3.50	11.19	NV1	THPT Tân Hưng
112	130225	THẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	06/12/2009	THPT Tân Hưng			8.18	0		6.25	5.50	4.50	13.83	NV1	THPT Tân Hưng
113	130226	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	27/05/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		5.00	5.00	4.00	12.03	NV1	THPT Tân Hưng
114	130228	PHAN MINH	NHỰT	Nam	29/10/2009	THPT Tân Hưng			7.25	0		3.50	3.50	2.75	9.00	NV1	THPT Tân Hưng
115	130230	NGUYỄN HOÀNG TRINH	NỮ	Nữ	23/04/2009	THPT Tân Hưng			6.80	0		4.25	3.25	3.00	9.39	NV1	THPT Tân Hưng
116	130232	DƯƠNG THÀNH	PHÁT	Nam	17/02/2009	THPT Tân Hưng			7.88	0		4.75	5.75	4.50	12.86	NV1	THPT Tân Hưng
117	130239	LÂM NGỌC	PHÚ	Nam	21/09/2009	THPT Tân Hưng			6.60	0		4.50	3.00	2.50	8.98	NV1	THPT Tân Hưng
118	130240	NGUYỄN NGỌC KIM	PHÚ	Nữ	17/01/2009	THPT Tân Hưng			8.10	0		6.33	7.00	6.00	15.96	NV1	THPT Tân Hưng
119	130242	NGUYỄN ĐÌNH	PHÚC	Nam	16/03/2009	THPT Tân Hưng			7.03	0		4.25	4.25	4.50	11.21	NV1	THPT Tân Hưng
120	130247	LÊ MINH	PHƯỚC	Nam	15/11/2009	THPT Tân Hưng			8.80	0		5.00	6.25	8.00	16.12	NV1	THPT Tân Hưng
121	130250	TỪ NGUYỄN THÚY	PHƯƠNG	Nữ	09/03/2009	THPT Tân Hưng			7.60	0		3.75	5.00	3.75	11.03	NV1	THPT Tân Hưng
122	130255	DƯƠNG THỊ NHƯ	QUỲNH	Nữ	05/07/2009	THPT Tân Hưng			8.35	0		5.75	5.50	6.75	15.11	NV1	THPT Tân Hưng
123	130264	NGUYỄN TRẦN MINH	TĂNG	Nam	30/04/2009	THPT Tân Hưng			6.93	0		4.25	3.75	3.25	9.95	NV1	THPT Tân Hưng
124	130266	HUỖNH PHƯỚC	TẤN	Nam	12/02/2009	THPT Tân Hưng			6.98	0		3.75	3.75	2.75	9.27	NV1	THPT Tân Hưng
125	130271	LÊ CHÂU	THANH	Nam	02/01/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		3.25	6.00	2.75	10.63	NV1	THPT Tân Hưng
126	130272	THÁI NGUYỄN PHÚC	THANH	Nữ	06/03/2009	THPT Tân Hưng			8.60	0		4.75	6.50	6.25	14.83	NV1	THPT Tân Hưng



STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiến g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
127	130273	PHẠM NGỌC QUỲ	THÀNH	Nam	24/08/2009	THPT Tân Hưng			7.60	0		4.00	5.75	3.25	11.38	NV1	THPT Tân Hưng
128	130279	NGUYỄN QUỲNH BẢO	THI	Nữ	13/04/2009	THPT Tân Hưng			8.75	0		4.92	7.00	7.00	15.87	NV1	THPT Tân Hưng
129	130281	NGUYỄN QUỐC	THỊNH	Nam	20/01/2009	THPT Tân Hưng			6.33	0		4.25	5.50	3.75	11.35	NV1	THPT Tân Hưng
130	130283	NGUYỄN THỊ KIM	THOA	Nữ	09/11/2009	THPT Tân Hưng			6.55	0		3.75	4.00	3.75	10.02	NV1	THPT Tân Hưng
131	130284	PHAN VIỄN	THÔNG	Nam	12/01/2009	THPT Tân Hưng			6.98	0		4.25	5.50	2.00	10.32	NV1	THPT Tân Hưng
132	130287	LƯƠNG THỊ THIÊN	THƠ	Nữ	19/04/2009	THPT Tân Hưng			6.98	0		3.75	3.25	4.00	9.79	NV1	THPT Tân Hưng
133	130289	ĐẶNG VĂN	THUẬN	Nam	29/10/2009	THPT Tân Hưng			7.55	0		4.75	5.50	3.25	11.72	NV1	THPT Tân Hưng
134	130291	TẠ THỊ MINH	THÚY	Nữ	06/10/2009	THPT Tân Hưng			6.48	0		5.25	3.50	3.50	10.52	NV1	THPT Tân Hưng
135	130293	PHẠM NGỌC PHƯƠNG	THÙY	Nữ	15/10/2009	THPT Tân Hưng			8.33	0		6.50	8.00	8.25	18.42	NV1	THPT Tân Hưng
136	130296	NGUYỄN ANH	THƯ	Nữ	29/04/2009	THPT Tân Hưng			8.05	0		4.75	5.75	3.50	12.22	NV1	THPT Tân Hưng
137	130299	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	Nữ	08/09/2009	THPT Tân Hưng			8.93	0		7.50	8.00	8.25	19.30	NV1	THPT Tân Hưng
138	130300	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	Nữ	09/05/2009	THPT Tân Hưng			7.90	0		4.25	7.75	4.00	13.57	NV1	THPT Tân Hưng
139	130304	PHẠM MINH	THƯ	Nữ	22/05/2009	THPT Tân Hưng			8.45	0		7.00	6.50	6.50	16.53	NV1	THPT Tân Hưng
140	130309	VŨ THỊ THANH	THƯ	Nữ	24/02/2009	THPT Tân Hưng			6.33	0		5.25	4.50	5.50	12.57	NV1	THPT Tân Hưng
141	130311	NGUYỄN MINH	THỨC	Nam	15/11/2009	THPT Tân Hưng			6.38	0		2.25	5.25	4.75	10.49	NV1	THPT Tân Hưng
142	130313	PHẠM DƯƠNG HOÀI	THƯƠNG	Nữ	25/04/2009	THPT Tân Hưng			7.20	0		4.00	2.75	2.75	8.81	NV1	THPT Tân Hưng
143	130320	NGUYỄN THỊ CẨM	TIÊN	Nữ	09/04/2009	THPT Tân Hưng			7.88	0		6.00	3.50	6.25	13.39	NV1	THPT Tân Hưng
144	130204	LÊ HOÀNG	NHẤT	Nam	30/12/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.40	0		4.00	5.25	2.75	10.32	NV3	THPT Tân Hưng
145	130321	NGUYỄN THỊ CẨM	TIÊN	Nữ	30/07/2009	THPT Tân Hưng			7.00	0		4.00	3.25	4.25	10.15	NV1	THPT Tân Hưng
146	130322	LÝ VĂN	TIẾN	Nam	11/07/2009	THPT Tân Hưng			6.63	0		4.75	3.75	1.50	8.99	NV1	THPT Tân Hưng
147	130323	TRƯỜNG THANH	TIẾN	Nam	22/07/2009	THPT Tân Hưng			6.55	0		4.50	3.75	2.00	9.14	NV1	THPT Tân Hưng
148	130210	NGUYỄN TUYẾT	NHI	Nữ	28/07/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		8.03	0		5.50	6.50	3.75	13.43	NV2	THPT Tân Hưng
149	130333	HỒ THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	19/03/2009	THPT Tân Hưng			6.68	0		4.50	3.50	2.50	9.35	NV1	THPT Tân Hưng
150	130334	LÊ NGỌC BẢO	TRÂM	Nữ	22/02/2009	THPT Tân Hưng			8.20	0		7.00	5.50	4.25	14.18	NV1	THPT Tân Hưng
151	130214	TRẦN THỊ YẾN	NHI	Nữ	20/01/2009	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng		7.55	0		5.25	5.50	3.00	11.89	NV2	THPT Tân Hưng
152	130338	VÕ THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	11/05/2009	THPT Tân Hưng			7.45	0		5.25	4.75	3.00	11.33	NV1	THPT Tân Hưng
153	130216	KIỀU ÁI	NHIÊN	Nữ	03/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.60	0		3.25	5.00	4.00	10.85	NV2	THPT Tân Hưng
154	130340	NGÔ THỊ BẢO	TRÂN	Nữ	17/11/2009	THPT Tân Hưng			6.95	0		3.75	4.25	2.50	9.43	NV1	THPT Tân Hưng
155	130342	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂN	Nữ	27/01/2009	THPT Tân Hưng			6.85	0		2.50	4.25	3.25	9.05	NV1	THPT Tân Hưng
156	130343	TRẦN LÊ BẢO	TRÂN	Nữ	26/02/2009	THPT Tân Hưng			8.08	0		4.75	7.00	4.50	13.80	NV1	THPT Tân Hưng
157	130345	NGUYỄN CAO MINH	TRÍ	Nam	06/04/2009	THPT Tân Hưng			9.03	0		6.75	8.00	9.50	19.68	NV1	THPT Tân Hưng
158	130352	NGUYỄN THỊ TỔ	TRINH	Nữ	28/11/2009	THPT Tân Hưng			6.75	0		3.25	3.25	3.00	8.68	NV1	THPT Tân Hưng
159	130353	NGUYỄN VĂN	TRỌNG	Nam	28/10/2009	THPT Tân Hưng			7.55	0		3.75	3.50	3.75	9.97	NV1	THPT Tân Hưng
160	130355	ĐẶNG THANH	TRÚC	Nữ	12/04/2009	THPT Tân Hưng			7.75	0		5.50	6.00	6.25	14.75	NV1	THPT Tân Hưng
161	130229	NGUYỄN THỊ HẰNG	NI	Nữ	16/02/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.65	0		6.50	3.75	2.25	11.05	NV3	THPT Tân Hưng
162	130231	NGUYỄN THỊ	NỮ	Nữ	05/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.55	0		6.50	4.25	4.75	13.12	NV2	THPT Tân Hưng
163	130233	LÊ NGUYỄN QUANG	PHÁT	Nam	26/08/2009	THPT Tây Ninh	THPT Tân Hưng		6.83	0		5.75	5.75	3.75	12.72	NV2	THPT Tân Hưng
164	130360	NGUYỄN THỦY	TRÚC	Nữ	27/07/2009	THPT Tân Hưng			6.93	0		5.25	1.25	3.50	9.08	NV1	THPT Tân Hưng
165	130365	TRƯƠNG THỊ THANH	TRÚC	Nữ	06/11/2009	THPT Tân Hưng			8.78	0		6.00	7.50	7.25	17.16	NV1	THPT Tân Hưng
166	130370	TRẦN LÊ TRUNG	TRỰC	Nam	15/09/2009	THPT Tân Hưng			6.58	0		4.25	3.00	3.50	9.50	NV1	THPT Tân Hưng
167	130377	PHAN KIM	TUYỀN	Nữ	08/09/2009	THPT Tân Hưng			9.30	0		6.75	7.25	8.00	18.19	NV1	THPT Tân Hưng
168	130378	TẠ THỊ THANH	TUYỀN	Nữ	04/11/2009	THPT Tân Hưng			8.98	0		7.00	8.00	5.00	16.69	NV1	THPT Tân Hưng
169	130380	VÕ THỊ MỘNG	TUYỀN	Nữ	11/07/2009	THPT Tân Hưng			6.63	0		5.75	2.50	5.00	11.26	NV1	THPT Tân Hưng

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiên g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
170	130245	HÀ NGỌC	PHỤNG	Nữ	01/10/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		8.33	0		7.25	4.25	4.50	13.70	NV2	THPT Tân Hưng
171	130246	ĐÀO HỮU	PHƯỚC	Nam	22/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	7.20	0		5.25	4.00	3.00	10.73	NV3	THPT Tân Hưng
172	130383	NGUYỄN QUỐC	VĂN	Nam	22/12/2009	THPT Tân Hưng			7.85	0		3.00	3.00	4.00	9.35	NV1	THPT Tân Hưng
173	130388	TRỊNH MẬU	VÂN	Nam	19/08/2007	THPT Tân Hưng			8.40	1	DT	6.25	4.75	5.75	15.24	NV1	THPT Tân Hưng
174	130389	TRƯƠNG THỊ TƯỜNG	VI	Nữ	30/03/2009	THPT Tân Hưng			6.83	0		5.00	2.50	2.50	9.05	NV1	THPT Tân Hưng
175	130393	TRẦN HOÀNG	VŨ	Nam	17/01/2009	THPT Tân Hưng			6.63	0		5.50	3.50	3.50	10.74	NV1	THPT Tân Hưng
176	130397	ĐẶNG TRIỆU	VY	Nữ	27/04/2009	THPT Tân Hưng			7.28	0		3.50	3.75	4.00	10.06	NV1	THPT Tân Hưng
177	130400	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	Nữ	25/04/2009	THPT Tân Hưng			6.30	0		4.25	3.25	2.75	9.07	NV1	THPT Tân Hưng
178	130401	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VY	Nữ	09/01/2009	THPT Tân Hưng			8.43	0		5.25	4.75	4.00	12.33	NV1	THPT Tân Hưng
179	130411	ĐẶNG NGỌC NHƯ	Ý	Nữ	11/04/2009	THPT Tân Hưng			7.90	0		6.25	7.00	5.25	15.32	NV1	THPT Tân Hưng
180	130412	TRẦN THỊ NHƯ	Ý	Nữ	19/09/2009	THPT Tân Hưng			8.63	0		7.00	6.50	5.50	15.89	NV1	THPT Tân Hưng
181	130413	NGUYỄN THỊ KIM	YẾN	Nữ	05/11/2009	THPT Tân Hưng			7.13	0		5.00	3.25	3.75	10.54	NV1	THPT Tân Hưng
182	130265	VÕ HOÀNG	TÂN	Nam	27/03/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		6.58	0		4.00	4.75	4.00	10.90	NV2	THPT Tân Hưng
183	130414	VÕ HOÀNG	YẾN	Nữ	30/01/2009	THPT Tân Hưng			8.95	0		7.75	8.00	8.50	19.66	NV1	THPT Tân Hưng
184	230140	LẠI HOÀNG	SANG	Nam	21/07/2009	THPT Tân Hưng			8.05	0		6.25	5.50	8.75	16.77	NV1	THPT Tân Hưng
185	030153	TRẦN THỊ NGỌC	HÂN	Nữ	25/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		8.08	0		5.00	6.25	4.75	13.62	NV1	THPT Tân Hưng
186	030248	TRỊNH THỊ THÚY	KIỀU	Nữ	01/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.95	0		6.25	5.00	3.25	12.53	NV1	THPT Tân Hưng
187	130014	NGUYỄN NGỌC MINH	ANH	Nữ	09/11/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.30	0		4.75	3.50	4.00	10.77	NV1	THPT Tân Hưng
188	130039	ĐẶNG TRƯỜNG	DUY	Nam	19/07/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.43	0		7.00	4.50	2.25	11.85	NV1	THPT Tân Hưng
189	130090	LÊ VĂN	HÔNG	Nam	26/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		6.58	0		4.75	3.25	2.75	9.50	NV1	THPT Tân Hưng
190	130105	NGUYỄN HOÀNG	KHA	Nam	21/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.73	0		3.25	6.75	5.25	12.99	NV1	THPT Tân Hưng
191	130276	NGUYỄN THỊ NGỌC	THẨM	Nữ	29/06/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		6.98	0		6.00	4.75	4.75	12.94	NV2	THPT Tân Hưng
192	130277	LÊ QUỐC	THẮNG	Nam	17/01/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.53	0		5.25	4.75	3.00	11.36	NV2	THPT Tân Hưng
193	130106	NGUYỄN THÀNH	KHA	Nam	21/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.50	0		4.50	6.25	5.50	13.62	NV1	THPT Tân Hưng
194	130203	VÕ THÀNH	NHÂN	Nam	24/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		8.83	0		4.00	8.00	4.00	13.85	NV1	THPT Tân Hưng
195	130234	NGÔ TẤN	PHÁT	Nam	05/10/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.10	0		4.75	3.75	2.75	10.00	NV1	THPT Tân Hưng
196	130347	NGUYỄN MINH	TRÍ	Nam	26/08/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.25	0		2.25	3.75	3.75	9.00	NV1	THPT Tân Hưng
197	130376	NGUYỄN CHÂU THANH	TUYỀN	Nữ	04/10/2009	THPT Tân Hưng	THPT Dương Minh Châu		7.78	0		5.00	6.00	4.25	13.01	NV1	THPT Tân Hưng
198	130140	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	Nữ	14/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lê Hồng Phong		7.40	0		6.50	6.00	4.50	14.12	NV1	THPT Tân Hưng
199	130011	LÊ HUỖNH	ANH	Nữ	10/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.83	0		5.00	4.75	2.75	10.80	NV1	THPT Tân Hưng
200	130022	NGUYỄN HỒNG	ÁNH	Nữ	13/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.90	0		5.25	5.00	2.75	11.17	NV1	THPT Tân Hưng
201	130031	SƠN NGỌC	BÌNH	Nam	14/07/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.18	1	DT	5.00	5.50	3.00	12.60	NV1	THPT Tân Hưng
202	130033	SỬ HOÀI	CHÍ	Nam	30/11/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.13	0		5.50	3.25	2.25	9.84	NV1	THPT Tân Hưng
203	130310	ĐỖ HOÀNG	THỨC	Nam	10/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	THPT Nguyễn Thái Bình	7.03	0		5.50	5.00	3.00	11.56	NV2	THPT Tân Hưng
204	130083	LÊ TRUNG	HẬU	Nam	05/10/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.45	0		3.50	3.75	4.25	10.28	NV1	THPT Tân Hưng
205	130312	LÊ NGỌC HOÀI	THƯƠNG	Nữ	20/08/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		5.95	0		5.50	3.50	2.50	9.83	NV2	THPT Tân Hưng
206	130114	PHẠM GIA	KHANH	Nam	25/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.80	0		3.25	3.75	2.75	8.87	NV1	THPT Tân Hưng
207	130157	NGUYỄN HOÀNG TUỆ	MINH	Nữ	12/08/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh	THPT Dương Minh Châu	7.13	0		4.50	3.50	3.00	9.84	NV1	THPT Tân Hưng
208	130194	TRẦN THỊ MỸ	NGỌC	Nữ	13/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.18	0		6.25	2.50	2.00	9.38	NV1	THPT Tân Hưng
209	130201	TRẦN THỊ ÁNH	NGUYỆT	Nữ	18/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		8.05	0		6.50	4.75	3.50	12.74	NV1	THPT Tân Hưng
210	130205	LÊ THÀNH	NHẬT	Nam	17/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh	THPT Nguyễn Thái Bình	7.08	0		4.75	5.00	4.75	12.27	NV1	THPT Tân Hưng
211	130207	LÊ THỊ ĐÔNG	NHI	Nữ	24/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.73	0		5.50	3.00	2.25	9.54	NV1	THPT Tân Hưng
212	130213	PHAN TRẦN CẨM	NHI	Nữ	04/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.83	0		5.75	3.00	2.75	10.10	NV1	THPT Tân Hưng

TÁC
NG
HỌC
CÔNG
ỨNG
HNH

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiến g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
213	130235	NGUYỄN TẤN	PHÁT	Nam	20/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.98	0		5.25	4.75	2.50	10.84	NV1	THPT Tân Hưng
214	130236	NGUYỄN THÀNH	PHÁT	Nam	19/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		5.75	0		3.75	2.00	4.25	8.72	NV1	THPT Tân Hưng
215	130308	VÕ ANH	THU	Nữ	19/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh	THPT Nguyễn Thái Bình	7.13	0		7.00	4.50	4.75	13.51	NV1	THPT Tân Hưng
216	130325	LÊ THỊ MỸ	TIỀN	Nữ	09/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		8.13	0		5.00	3.75	3.25	10.84	NV1	THPT Tân Hưng
217	130332	PHẠM THỊ THÙY	TRANG	Nữ	06/06/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		6.60	0		4.50	3.00	3.50	9.68	NV1	THPT Tân Hưng
218	130330	TRẦN LÊ HOÀNG	TOÀN	Nam	09/12/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	7.60	0		5.00	6.00	6.25	14.35	NV3	THPT Tân Hưng
219	130344	LÊ THÀNH	TRÍ	Nam	24/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.38	0		2.50	4.25	5.00	10.44	NV1	THPT Tân Hưng
220	130373	LÊ THANH	TÙNG	Nam	26/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.03	0		5.75	5.25	1.00	10.51	NV1	THPT Tân Hưng
221	130408	VÕ THỊ TUỜNG	VY	Nữ	05/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.90	0		4.25	3.75	3.00	10.07	NV1	THPT Tân Hưng
222	130339	HUỖNH THỊ BẢO	TRÂN	Nữ	11/08/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.53	0		4.00	5.50	5.50	12.76	NV2	THPT Tân Hưng
223	140448	TRẦN QUỐC	TRƯỜNG	Nam	01/08/2009	THPT Tân Hưng	THPT Lương Thế Vinh		7.30	0		5.25	4.00	5.50	12.52	NV1	THPT Tân Hưng
224	130007	VÕ THÚY	AN	Nữ	06/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.05	0		5.25	2.50	2.75	9.47	NV1	THPT Tân Hưng
225	130030	ĐINH HỮU	BẮNG	Nam	31/07/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.40	0		6.00	5.75	3.25	12.72	NV1	THPT Tân Hưng
226	130049	BÙI THÀNH	ĐẠT	Nam	05/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.65	0		3.00	2.75	6.75	10.75	NV1	THPT Tân Hưng
227	130075	TRẦN THỊ PHUƠNG	HẰNG	Nữ	02/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.98	0		4.50	3.50	2.50	9.44	NV1	THPT Tân Hưng
228	130082	TRƯƠNG NGỌC	HÂN	Nữ	21/08/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.78	0		5.50	4.25	4.00	11.96	NV1	THPT Tân Hưng
229	130093	NGUYỄN ĐỨC	HUY	Nam	01/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		8.73	0		6.50	5.75	5.75	15.22	NV1	THPT Tân Hưng
230	130101	TRÀ THỊ THU	HƯƠNG	Nữ	25/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	8.80	0		6.00	4.25	5.00	13.32	NV1	THPT Tân Hưng
231	130115	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	Nam	28/11/2008	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.15	0		4.00	4.00	2.50	9.20	NV1	THPT Tân Hưng
232	130354	TRẦN HOÀNG	TRỌNG	Nam	25/11/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Lê Quý Đôn	THPT Tân Hưng	6.63	0		4.00	6.00	2.25	10.56	NV3	THPT Tân Hưng
233	130356	ĐẶNG THỊ HỒNG	TRÚC	Nữ	21/02/2009	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng		7.30	0		4.75	5.00	2.75	10.94	NV2	THPT Tân Hưng
234	130136	NGUYỄN HỮU	LẬP	Nam	02/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.65	0		2.75	4.75	4.00	10.35	NV1	THPT Tân Hưng
235	130141	NGUYỄN TRẦN THÙY	LINH	Nữ	25/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.43	0		4.75	3.00	3.25	9.93	NV1	THPT Tân Hưng
236	130148	TRẦN LƯU ĐẠI	LỢI	Nam	25/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.95	0		3.75	3.00	3.25	9.38	NV1	THPT Tân Hưng
237	130369	TRẦN THÀNH	TRUNG	Nam	09/10/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	7.85	0		4.75	6.25	4.75	13.38	NV3	THPT Tân Hưng
238	130150	CAO HỒ HỮU	LỰC	Nam	02/02/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.53	0		4.00	4.75	2.50	10.13	NV1	THPT Tân Hưng
239	130154	TÔ XUÂN	MAI	Nữ	13/10/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.60	0		6.50	4.25	4.25	12.78	NV1	THPT Tân Hưng
240	130156	QUÁCH ĐỖ TRÀ	MI	Nữ	09/05/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.90	0		5.25	4.25	5.00	12.52	NV1	THPT Tân Hưng
241	130171	ĐỖ THÚY	NGÂN	Nữ	30/06/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	8.58	0		6.25	4.25	5.50	13.77	NV1	THPT Tân Hưng
242	130173	LÊ THỊ KIM	NGÂN	Nữ	15/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	8.48	0		6.00	4.50	3.00	11.99	NV1	THPT Tân Hưng
243	130220	ĐINH THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	18/06/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	8.00	0		4.75	7.00	4.00	13.42	NV1	THPT Tân Hưng
244	130221	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	NHƯ	Nữ	02/08/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	9.05	0		7.75	7.00	6.75	17.77	NV1	THPT Tân Hưng
245	130222	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	30/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.35	0		5.50	3.00	3.50	10.60	NV1	THPT Tân Hưng
246	130382	TRẦN HOA BẢO	UYÊN	Nữ	05/02/2009	THPT Tây Ninh	THPT Trần Đại Nghĩa	THPT Tân Hưng	7.78	0		3.75	4.25	2.75	9.86	NV3	THPT Tân Hưng
247	130248	HUỖNH CHI	PHƯƠNG	Nam	13/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	8.20	0		3.75	7.75	3.00	12.61	NV1	THPT Tân Hưng
248	130249	TRẦN PHAN NHÃ	PHƯƠNG	Nữ	15/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		8.95	0		5.25	6.25	6.75	15.46	NV1	THPT Tân Hưng
249	130253	TRẦN ANH	QUÝ	Nam	10/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		7.20	0		5.25	2.75	5.50	11.61	NV1	THPT Tân Hưng
250	130259	MẠD FA	RIS	Nam	11/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		5.88	1	DT	2.00	4.25	3.00	9.24	NV1	THPT Tân Hưng
251	130267	LÊ TRẦN NHẬT	THÁI	Nam	02/07/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.50	0		3.75	3.75	3.50	9.95	NV1	THPT Tân Hưng
252	130268	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	THÁI	Nam	07/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.90	0		3.00	5.50	4.75	11.35	NV1	THPT Tân Hưng
253	130269	PHAN QUỐC	THÁI	Nam	23/04/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		8.63	0		7.25	5.50	8.00	17.11	NV1	THPT Tân Hưng
254	130275	VŨ NGỌC	THẢO	Nữ	05/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.75	0		5.50	3.75	4.25	11.77	NV1	THPT Tân Hưng
255	130301	NGUYỄN NGỌC MINH	THU	Nữ	28/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.80	0		7.00	2.25	4.50	11.67	NV1	THPT Tân Hưng

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiên g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
256	130326	NGUYỄN VĂN	TIỀN	Nam	16/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	6.90	0		4.00	1.75	4.25	9.07	NV1	THPT Tân Hưng
257	130341	NGÔ TRẦN	TRẦN	Nữ	17/01/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.70	0		6.00	4.50	3.75	12.28	NV1	THPT Tân Hưng
258	130379	TÔ THANH	TUYỀN	Nữ	23/11/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.80	0		4.00	5.50	3.25	11.27	NV1	THPT Tân Hưng
259	130381	LÂM THỊ CÁT	TUÔNG	Nữ	21/06/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		6.58	0		6.00	2.00	4.25	10.55	NV1	THPT Tân Hưng
260	140012	LƯƠNG QUỲNH	ANH	Nữ	19/05/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		7.03	0		3.00	4.50	2.75	9.28	NV2	THPT Tân Hưng
261	140021	PHAN THỊ LAN	ANH	Nữ	30/06/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.38	0		3.75	3.00	2.50	8.69	NV2	THPT Tân Hưng
262	140028	VŨ TRÂM	ANH	Nữ	10/05/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.05	0		3.00	4.25	2.25	8.77	NV2	THPT Tân Hưng
263	140037	NGUYỄN THANH	BẢO	Nam	29/09/2008	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.08	0		3.50	3.50	3.25	9.00	NV2	THPT Tân Hưng
264	140042	NGUYỄN KHÁNH	BĂNG	Nữ	19/01/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.53	0		3.00	3.50	4.00	9.31	NV2	THPT Tân Hưng
265	140052	PHẠM THÀNH	CHUNG	Nam	25/01/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.05	1	DT	4.00	3.00	1.75	8.94	NV2	THPT Tân Hưng
266	140066	NGUYỄN ĐỨC	DUY	Nam	30/06/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.90	0		4.75	3.00	2.25	9.07	NV2	THPT Tân Hưng
267	140084	LÊ HUỖNH	ĐỨC	Nam	18/08/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.48	0		4.00	3.75	2.50	9.12	NV2	THPT Tân Hưng
268	140107	NGUYỄN LÊ GIA	HÂN	Nữ	16/05/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tây Ninh	6.50	0		1.75	3.75	4.75	9.12	NV2	THPT Tân Hưng
269	140115	NGUYỄN PHÚC	HIỀN	Nữ	28/07/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.88	0		1.75	4.25	4.50	9.41	NV2	THPT Tân Hưng
270	140118	PHAN NGUYỄN TRUNG	HIẾU	Nam	16/12/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.40	0		3.25	2.75	4.00	8.92	NV2	THPT Tân Hưng
271	140143	TÔN CHÍ	HUY	Nam	30/04/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.13	0		5.00	3.25	2.75	9.54	NV2	THPT Tân Hưng
272	140146	NGUYỄN HOÀNG THU	HUYỀN	Nữ	01/01/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.48	0		2.25	3.75	4.25	9.42	NV2	THPT Tân Hưng
273	140166	TRẦN ĐẶNG MINH	KHANG	Nam	01/03/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		7.33	0		4.00	3.00	3.50	9.55	NV2	THPT Tân Hưng
274	140182	TRẦN PHÚ GIA BẢO	KIM	Nam	08/12/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.48	0		3.00	4.75	2.75	9.29	NV2	THPT Tân Hưng
275	140183	LÊ TRƯƠNG VĨNH	KỶ	Nam	22/08/2008	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	5.48	0		2.50	4.75	3.25	8.99	NV2	THPT Tân Hưng
276	140294	LƯU VĂN	PHONG	Nam	20/10/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.13	0		3.25	3.25	3.50	9.14	NV2	THPT Tân Hưng
277	140295	TRẦN NHẬT	PHONG	Nam	07/10/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.00	0		3.75	4.00	2.25	8.80	NV2	THPT Tân Hưng
278	140296	BÙI MINH	PHÚ	Nam	22/07/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.08	1	DT	4.00	1.50	3.75	9.30	NV2	THPT Tân Hưng
279	140318	NGUYỄN HỒNG	QUÂN	Nam	07/09/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.75	0		4.75	2.75	3.00	9.38	NV2	THPT Tân Hưng
280	140345	TRẦN VŨ	TÀI	Nam	10/11/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.98	0		3.00	3.50	3.50	9.09	NV2	THPT Tân Hưng
281	140350	TRẦN HÙNG MINH	THÁI	Nam	14/02/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.33	0		2.50	4.00	3.75	9.07	NV2	THPT Tân Hưng
282	140357	NGUYỄN XUÂN	THÀNH	Nam	25/11/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		7.03	0		3.25	3.50	3.50	9.28	NV2	THPT Tân Hưng
283	140394	NGUYỄN THỊ KIỀU	THƯ	Nữ	21/09/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		5.78	0		3.75	3.50	2.75	8.73	NV2	THPT Tân Hưng
284	140431	PHẠM PHÁT	TRIỂN	Nam	08/11/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.63	0		4.25	3.75	1.75	8.81	NV2	THPT Tân Hưng
285	140122	ĐINH THÁI	HOÀN	Nam	08/09/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		8.15	0		5.00	7.75	6.00	15.57	NV1	THPT Tân Hưng
286	150026	DƯƠNG TRẦN GIA	BẢO	Nam	02/08/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.35	0		3.25	2.75	4.00	8.90	NV2	THPT Tân Hưng
287	140449	ĐINH ANH	TÚ	Nam	28/11/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu		7.33	0		5.75	7.00	6.75	15.85	NV1	THPT Tân Hưng
288	150186	PHẠM THỊ TUYẾT	NGÂN	Nữ	14/04/2009	THPT Ngô Gia Tự	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	7.20	0		4.00	2.50	3.75	9.33	NV3	THPT Tân Hưng
289	150198	NGUYỄN VĂN	NGOAN	Nam	16/12/2009	THPT Tân Đông	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	6.88	0		4.50	2.00	3.00	8.71	NV3	THPT Tân Hưng
290	150342	NGUYỄN HUỖNH BÍCH	TUYỀN	Nữ	07/06/2009	THPT Tân Đông	THPT Tân Hưng		6.28	0		2.25	4.00	3.50	8.71	NV2	THPT Tân Hưng
291	150369	NÔNG THỊ THẢO	VY	Nữ	27/02/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.13	0		4.50	3.00	3.00	9.49	NV2	THPT Tân Hưng
292	160022	TRẦN KIM	ÁNH	Nữ	16/09/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.58	0		4.00	3.50	2.75	9.45	NV2	THPT Tân Hưng
293	160024	LÊ HOÀNG GIA	BẢO	Nam	15/01/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.88	0		3.50	3.50	3.25	9.24	NV2	THPT Tân Hưng
294	160026	LÊ THÁI	BÌNH	Nam	03/05/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	8.05	0		1.00	3.75	5.25	9.42	NV2	THPT Tân Hưng
295	160060	TRẦN NGỌC	GIÀU	Nữ	26/12/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.80	0		4.00	2.50	3.50	9.04	NV2	THPT Tân Hưng
296	160158	VŨ KIM	NGÂN	Nữ	17/03/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.43	0		3.75	2.50	3.25	8.88	NV2	THPT Tân Hưng
297	160160	PHẠM HIẾU	NGHĨA	Nam	15/12/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.65	0		2.75	4.00	3.00	8.82	NV2	THPT Tân Hưng
298	160161	ĐỖ NHƯ	NGỌC	Nữ	23/08/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.98	0		2.25	3.50	3.75	9.04	NV2	THPT Tân Hưng

STT	SBD	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Trường NV1	Trường NV2	Trường NV3	TBC 4 năm THCS	Điểm Ưu tiên	Diện Ưu tiên	Điểm thi môn Ngữ văn	Điểm thi môn Toán	Điểm thi Tiên g Anh	Điểm xét tuyển	NV trúng tuyển	Trúng tuyển vào trường
299	150116	NGUYỄN HOÀNG	HUY	Nam	17/03/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Châu	THPT Tân Đông	7.08	0		1.75	6.50	7.75	13.32	NV1	THPT Tân Hưng
300	160165	THÁI TRƯỞNG BẢO	NGOC	Nữ	02/02/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.78	0		2.75	4.50	3.25	9.38	NV2	THPT Tân Hưng
301	160173	LÊ THỊ CẨM	NHUNG	Nữ	07/01/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		7.25	0		2.50	4.25	2.75	8.82	NV2	THPT Tân Hưng
302	160215	PHẠM THANH	THẢO	Nữ	28/10/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	7.25	0		4.75	2.25	3.25	9.35	NV2	THPT Tân Hưng
303	160269	HỒ THỊ MỸ	TUYỀN	Nữ	22/12/2008	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông	6.18	0		4.75	2.50	3.00	9.03	NV2	THPT Tân Hưng
304	230061	TRẦN PHƯỚC	HÒA	Nam	02/02/2009	THPT Tân Châu	THPT Tân Hưng		6.50	0		3.25	3.50	3.75	9.30	NV2	THPT Tân Hưng
305	160164	PHẠM HUỲNH KIM	NGOC	Nữ	18/12/2009	THPT Tân Hưng	THPT Tân Đông		6.10	0		5.25	2.75	2.50	9.18	NV1	THPT Tân Hưng

Tây Ninh, ngày 16 tháng 7 năm 2024
PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phước



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nguyên